

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-PT
Ngày 04-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Với Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Thẩm phán: Ông Lưu Văn Tỉnh

Bà Bùi Thị Thúy Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân Th phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Th phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân Th phố Hải Phòng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022.

Do bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện AL, Th phố Hải Phòng có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 132/2022/QĐPT-HS, ngày 02 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2022/QĐ-PT ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo có kháng cáo:

1. Đào Duy Q, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2005 tại Th phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Thạch Lựu 3, xã An Thái, huyện AL, Th phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Yên và bà Phạm Thị Phương; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt;

2. Bùi Văn M, sinh ngày 31 tháng 12 năm 2004 tại Th phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Lang Thượng, xã Mỹ Đức, huyện AL, Th phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Bắc (đã chết) và bà Hà Thị Huệ; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt;

3. Đoàn Văn Th, sinh ngày 14 tháng 5 năm 2005 tại Th phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn M Khai, xã Mỹ Đức, huyện AL, Th phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn Khoa và bà Phạm Thị Hương; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt;

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn M:* Bà Đoàn Thị Hệ - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Th phố Hải Phòng; có mặt;

- *Người bào chữa cho các bị cáo Đoàn Văn Th và Đào Duy Q:* Bà Nguyễn Thị Hồng Thư - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Th phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của các bị cáo:*

1. Anh Đào Văn Yên và chị Phạm Thị Phương, sinh năm 1983 (là cha, mẹ của bị cáo Đào Duy Q); nơi cư trú: Thôn Thạch Lựu 3, xã An Thái, huyện AL, Th phố Hải Phòng; có mặt;

2. Chị Hà Thị Huệ (là mẹ của bị cáo Bùi Văn M); nơi cư trú: Thôn Lang Thượng, xã Mỹ Đức, huyện AL, Th phố Hải Phòng; vắng mặt;

3. Anh Đoàn Văn Khoa và chị Phạm Thị Hương, sinh năm 1987 (là cha, mẹ của bị cáo Đoàn Văn Th); nơi cư trú: Thôn Lang Thượng, xã Mỹ Đức, huyện AL, Th phố Hải Phòng; có mặt;

- *Bị hại:* Cháu Bùi Đình Đạt, sinh ngày 20/10/2006; nơi cư trú tại: Số 48A, tổ 6, phường Trần Th Ngọ, quận Kiến An, Th phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Bùi Đình Tứ và bà Bùi Việt Hiền (là cha, mẹ của cháu Bùi Đình Đạt); đều cư trú tại: Số 48A, tổ 6, phường Trần Th Ngọ, quận Kiến An, Th phố Hải Phòng; vắng mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Nguyễn Thị Thu Hòa - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Th phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo bản án hình sự sơ thẩm, nội dung vụ án như sau:*

Khoảng 17 giờ ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại nhà Ngô Văn Long, Bùi Văn M, Long Quý Hiếu cùng Long rủ nhau đến Trường THPT Trần Hưng Đạo ở xã An Thái, huyện AL, Th phố Hải Phòng đón bạn là Phạm M Tính. M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh đen, BKS: 15D1-372.88 chở Long. Hiếu điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, BKS: 14P6-5237 đến nhà đón Đoàn Văn Th. Khi xuống đến cổng trường, Long, M, Hiếu, Th gặp nhau và cùng đứng ở rìa đường bên phải hướng từ Mỹ Đức đi An Thái (đối diện với cổng Trường THPT Trần Hưng Đạo). Long nhìn về phía bên trái cổng trường thấy Bùi Đình Đạt đang đứng cùng Tô Việt Anh nhìn phía mình. Long nghĩ Đạt nhìn đều mình nên Long rủ M, Th và Hiếu đánh Đạt, cả nhóm đồng ý. Nguyễn Văn Hiền điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS: 15D1-336.38 chở Đào Duy Q đi qua. Hiếu gọi lại và rủ Hiền, Q điều khiển xe đi theo cùng. Hiếu lấy từ trong cốp xe (của Hiếu đang quản

lý, điều khiển) ra 01 chiếc gậy rút 03 khúc bằng kim loại đưa cho Th cầm gậy để vào lòng và ngồi trên xe chờ.

Khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, học sinh trong Trường THPT Trần Hưng Đạo tan học ra về. Bạn của Việt Anh là Trương Ngọc Thư đi ra chỗ Đạt và Việt Anh đang đợi. Việt Anh chờ Thư còn Đạt đi một mình bằng xe điện nhãn hiệu Dibao về hướng xã Mỹ Đức. Thấy vậy, M điều khiển xe mô tô chở Long, Hiếu chờ Th cùng đuổi theo Đạt. Hiền chờ Q đi theo. Khi đến gần Công ty bánh kẹo Công Tuyền thuộc địa phận thôn Quán Rẽ, xã Mỹ Đức, Hiếu điều khiển xe vượt lên phía trước dừng lại nhằm chặn không cho Đạt đi tiếp. M điều khiển xe đi song song bên trái xe của Đạt, Long ngồi sau tay phải cầm mũ bảo hiểm bằng nhựa cứng màu đen giơ lên ngang đầu, đứng nhờ người lên đạp 01 (một) nhát từ trên xuống dưới, từ sau về trước vào vùng đầu sau gáy Đạt, khiến Đạt và xe đổ ra đường. M chở Long đi lên phía trước khoảng 15 mét rồi dừng lại chỗ Hiếu, Th đang đứng, Hiền chờ Q đi qua chỗ Đạt. Việt Anh, Đạt chửi thách thửi và ném gạch, đá về phía nhóm của Long. Th đang cầm tay phải chiếc gậy rút dài ra, giơ ra phía trước định chạy lại đánh Đạt, Việt Anh. Hiền điều khiển xe đang tiến gần chỗ Long, M, Hiếu đứng thì Q nhảy xuống xe. Hiền tiếp tục điều khiển xe hướng nhóm Long, Hiếu đứng rồi dừng xe đứng nhìn. Q giật lấy gậy từ tay Th, chạy lại phía Đạt, Việt Anh. Thấy Đạt đang đứng chửi, Q chạy đến đối diện với Đạt khoảng 01 mét. Q cầm gậy tay phải giơ lên cao quá đầu vụt bổ từ trên xuống dưới từ phải qua trái xuống đầu Đạt nhưng Đạt giơ tay trái lên đỡ. Q tiếp tục vụt vào tay trái Đạt làm Đạt ngã xuống đường, gậy từ tay Q rơi ra và vùng cán gậy vào môi trên của Đạt rơi xuống đường. Lúc này, Việt Anh đang đứng gần chỗ Đạt chửi nên Q xông vào dùng tay chân đánh nhau với Việt Anh. Đạt nhặt gạch, đá ở ven đường ném Q. Thấy vậy, Q nhặt gậy rồi bỏ chạy lại chỗ Hiếu. Hiền chờ Q, Th về nhà Q. M, Long, Hiếu bỏ chạy về. Tại nhà, Q đưa trả Th chiếc gậy. Việt Anh và Thư đưa Đạt đến Bệnh viện Kiến An cấp cứu.

Bản giám định pháp y về thương tích số 481/2021/TgT ngày 26/10/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận các thương tích của Bùi Đình Đạt như sau: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương xây xước da trên môi phải gây nên là: 03% (ba phần trăm). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương mặt sau khuỷu tay trái gây nên là: 01% (một phần trăm). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết phẫu thuật mặt sau khuỷu tay trái, căng tay gây nên là: 03% (ba phần trăm). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do 02 (hai) vết phẫu thuật dẫn lưu mặt sau, trong 1/3 giữa căng tay trái gây nên là: 01% (một phần trăm). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy mỏm khuỷu tay trái: còn hạn chế nhẹ gấp đôi khuỷu nên là: 11% (mười một phần trăm). Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: 19% (mười chín phần trăm); vết thương mặt sau khuỷu tay trái, gãy mỏm khuỷu trái có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc gậy rút 3 khúc bằng kim loại cán dài 23,5cm bọc nhựa đen, khúc giữa dài 20cm, khúc đầu dài 19,5cm, tổng chiều dài khi rút ra

là 63cm. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy chiếc mũ bảo hiểm bằng nhựa cứng màu đen mà Ngô Duy Long dùng đập vào đầu Đạt và rơi tại hiện trường.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo và gia đình của cháu Long Quý Hiếu bồi thường cho cháu Bùi Đình Đạt 100.000.000 đồng; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện AL, Th phố Hải Phòng đã quyết định:*

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 3, 4, 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101, các điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Ngô Văn Long 30 (Ba mươi) tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Ngô Văn Long bị tạm giam theo Lệnh tạm giam số 07/LTG-CQĐT ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Cơ quan Điều tra quận Dương Kinh, Th phố Hải Phòng.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 3, 4, 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101, các điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Đào Duy Q 30 (Ba mươi) tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 3, 4, 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101, các điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bùi Văn M 02 (Hai) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 3, 4, 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101, các điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Đoàn Văn Th 02 (Hai) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Văn Hiền 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng về tội: “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Đào Duy Q, Bùi Văn M, Đoàn Văn Th có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Các bị cáo rút một phần yêu cầu kháng cáo về việc đề nghị xin hưởng án treo, giữ nguyên yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt.

Các trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và xem xét lại tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” vì các bị cáo phạm tội khi còn ở độ tuổi non nớt, chưa nhận thức được hết hành vi của mình, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội với vai trò thứ

yếu: Bị cáo M bị rủ rê, tham gia với vai trò giúp sức, chở bị cáo Long đến nơi xảy ra hành vi phạm tội và khi sự việc xảy ra thì bị cáo M không còn ở hiện trường nữa; bị cáo M vừa đi học, vừa đi làm, có xác M kết quả học tập tốt năm học 2021-2022, hoàn cảnh gia đình bị cáo éo le, mẹ mắc bệnh hiểm nghèo. Bị cáo Th chỉ là người tiếp nhận ý chí, cầm gậy do Hiễn đưa cho nhưng không sử dụng; đề nghị cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, theo hướng dẫn tại Công văn số 01/2017 và sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho các bị cáo được hưởng mức án thấp hơn khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự .

** Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Th phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:*

Tại phiên tòa các bị cáo rút một phần yêu cầu kháng cáo về việc xin được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với một phần yêu cầu kháng cáo. Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo, các bị cáo kháng cáo đều phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; tại giai đoạn phúc thẩm phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ mới: Các bị cáo tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa một phần bản án sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện AL, Th phố Hải Phòng theo hướng: Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 3, 4, 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đào Duy Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; xử phạt: Bùi Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù; xử phạt: Đoàn Văn Th 18 (Mười tám) tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”; tuyên về thời hạn chấp hành hình phạt tù, về án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

** Về tố tụng:*

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Đào Duy Q, Bùi Văn M và Đoàn Văn Th làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Văn M vắng mặt nhưng tại phiên tòa bị cáo đã trên 18 tuổi nên xét thấy không cần thiết phải có mặt người đại diện hợp pháp. Mặt khác, người bào chữa cho bị cáo đã có mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Các bị cáo không kháng cáo về tội danh, về khung hình phạt, chỉ đề nghị được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo

thay đổi kháng cáo với nội dung: Xin rút đề nghị được hưởng án treo, giữ yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với một phần yêu cầu kháng cáo về việc yêu cầu được hưởng án treo của các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

* Về nội dung:

[4] Các bị cáo không kháng cáo về tội danh và điều luật áp dụng nên Bản án sơ thẩm tuyên xử các bị cáo phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

[5] Về vai trò và hình phạt: Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét vai trò của từng bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với mỗi bị cáo để phân hoá tội phạm cũng như áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Q, Th, M thực hiện hành vi phạm tội với vai trò thứ yếu. Bị cáo Q dùng chiếc gậy rút 3 khúc bằng kim loại từ tay Th vụt vào đầu Đạt; có vai trò thấp hơn so với bị cáo Long, Long đã bị cấp sơ thẩm xử phạt 30 tháng tù, không có kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo M điều khiển xe mô tô chở Long đi sát Đạt để Long cầm mũ bảo hiểm đập vào vùng đầu sau gáy Đạt, làm xe mô tô của Đạt đổ ra đường có vai trò thấp hơn bị cáo Long, Q. Bị cáo Th cầm chiếc gậy rút 3 khúc bằng kim loại chạy lại định đánh Đạt nhưng Q giật lấy chiếc gậy để đánh Đạt thì Đạt, Việt Anh dùng gạch ném đá chống trả nên Th lên xe mô tô của Hiền bỏ đi.

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Q, Th, M khi phạm tội đều chưa đủ 18 tuổi, phạm tội với vai trò thứ yếu hơn so với các bị cáo khác; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự ngoài lần phạm tội này; các bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo M hiện đang theo học tại trường phổ thông và được giáo viên chủ nhiệm nhận xét là học sinh luôn chấp hành tốt kỷ luật, nội quy của nhà trường nên cần cho bị cáo được hưởng khoan hồng, có cơ hội để tiếp tục học tập. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo đều tích cực bồi thường thêm cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết mới nên cần cho các bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[7] Xét thấy, khi quyết định mức hình phạt cần xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, bị truy tố và xét xử với tình tiết có “tính chất côn đồ” nên cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là phù hợp với pháp luật; Tuy nhiên, do các bị cáo Q, Th, M khi phạm tội đều là người dưới 18 tuổi nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, cải tạo Th người có ích cho xã hội và áp dụng mức hình phạt phạt theo quy định tại các Điều 91, 98 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ.

[8] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo; cần sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng giảm một phần hình phạt cho các bị cáo Đào Duy Q, Đoàn Văn Th Bùi Văn M là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Th phố Hải Phòng và của những người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[11] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với một phần yêu cầu kháng cáo về việc xin hưởng án treo của các bị cáo Đào Duy Q, Bùi Văn M và Đoàn Văn Th.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đào Duy Q, Đoàn Văn Th, Bùi Văn M; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện AL, Th phố Hải Phòng về hình phạt đối với các bị cáo Đào Duy Q, Đoàn Văn Th và Bùi Văn M:

2.1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, 3, 4, 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Duy Q 24 (hai mươi) tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, 3, 4, 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Th 18 (mười tám) tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.3. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, 3, 4, 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn M 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Các bị cáo Đào Duy Q, Bùi Văn M và Đoàn Văn Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HP;
- VKSND huyện AL;
- PV27 Công an TP.HP;
- Cơ quan CSĐT huyện AL;
- Cơ quan THAHS huyện AL;
- TAND huyện AL;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Vân Thúy